

Số: 1769/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 11 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty cổ phần VBIC Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 1040/GP-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần VBIC Sơn La;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần VBIC Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 606/TTr-STNMT ngày 04 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần VBIC Sơn La theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 1040/GP-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Sơn La cấp, với những nội dung sau:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy nước Nậm La, xã Hua La, thành phố Sơn La của Công ty cổ phần VBIC Sơn La (địa chỉ: Số 55, đường Tô Hiệu, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La).

2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ sinh hoạt và ăn uống cho nhân dân xã Hua La và thành phố Sơn La.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước mặt sử dụng cho mục đích kinh doanh, dịch vụ.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 4.000 VNĐ/m³.

5. Tổng số tiền phải nộp: 52.575.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi hai triệu, năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)

- Số tiền phải nộp hằng năm:

- + Năm đầu tiên (2020): 3.226.000 đồng;
- + Các năm từ 2021 đến 2029: Mỗi năm 5.256.000 đồng;
- + Năm 2030 (tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2030 đến hết ngày 22 tháng 5 năm 2030): 2.045.000 đồng.

6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

Điều 2. Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4, Điều 16 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

Công ty cổ phần VBIC Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3, Điều 13 và Điều 17 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1, Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ thì Công ty cổ phần VBIC Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực thành phố Sơn La - Mường La; Giám đốc Công ty cổ phần VBIC Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Minh Hùng